TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-PT
Ngày: 29-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Hòa

Bà Phạm Phong Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLPT-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Phan Văn T, sinh năm 1981; Tại: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Xóm S, thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1950; Tiền án, tiền sự: Không; Vợ : bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1985; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2022;

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

- *Bị hại:* Vũ Quang Đ, sinh năm 1972; Nơi cư trú: thôn 4, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn 4, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/3/2023, sau khi đi đám cưới về, Phan Văn T và Vũ Quang Đ đến nhà anh Mai Văn C ở cùng thôn nhậu. Trong lúc nhậu giữa T và Đ xảy ra mâu thuẫn liên quan đến đất đai. Đ cầm chén đựng muối ở trên bàn ném T nhưng không trúng, T cầm đũa ăn cơm lên thì Đ bỏ chạy, T cầm đũa đuổi theo Đ thì được mọi người can ngăn đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, do còn bực tức với Đ nên T lấy cây dao dài 40 cm, cán gỗ dài 10 cm, bản rộng 6,5 cm đi qua nhà Đ, do nhà Đ đóng cổng nên T leo rào để vào nhà Đ thì Nguyễn Thị Tuyết N là vợ của T kéo T lại và đưa T về nhà. Khi đi ngang cổng nhà bà Nhài là mẹ của Đ thì thấy Đ cầm miếng ván dài khoảng 01 mét từ trong nhà đi ra, T và Đ lại tiếp tục cãi nhau. Đ nói: "*Đụ mẹ mày, làm gì mày leo hàng rào vô, quơ trúng bà già sao*"; Đ cầm miếng ván đi về phía T, thì T đẩy Nhung té ngã rồi cầm dao xông vào chém theo hướng từ trên xuống trúng vào trán bên trái của Đ làm Đ té ngã, T cầm dao xông về phía Đ tiếp tục chém, Đ đưa tay trái ra đỡ thì trúng đồng hồ Đ đang đeo rồi Đ vùng dậy bỏ chạy. T được mọi người can ngăn; Sau đó, Đ được gia đình đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 497/KLTTCT-TTPBYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận thương tích của Vũ Quang Đ như sau:

Các kết quả chính: Vết thương chấn thương trán trái, nứt sọ trán trái, tụ máu ngoài màng cứng trán trái đã được điều trị nội khoa, hiện ổn định, không còn hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng trán trái trên phim CT-Scanner, để lại sẹo trán trái kích thước: (5 x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%+8%+5%.

2. Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể của ông Vũ Quang Đ tại thời điểm giám định là: 15% (Một năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

*Kết luận khác: Vết thương - chấn thương do vật sắc gây ra. Vết thương - chấn thương có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau..".*Vật chứng trong vụ án: 01 cây dao dài 40 cm, cán gỗ dài 10cm, bản rộng 6,5cm, dao màu nâu đen, phần lưỡi dao bị rỉ sét, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: bị cáo Phan Văn T đã bồi thường cho Vũ Quang Đ số tiền 130.000.000 đồng. Vũ Quang Đ không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại cho Phan Văn T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 136; Điều 260; Điều 290; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phan Văn T 18 (*mười tám*) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 08/12/2023 bị cáo Phan Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K Văn Tuấn, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Ý kiến của bị cáo Phan Văn T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Ý kiến của bị hại Vũ Quang Đ: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Tuyết N: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn T nộp trong hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn T thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 16/3/2023 , tại thôn 4, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, bị cáo T lấy cây dao dài 40 cm, cán gỗ dài 10 cm, bản rộng 6,5 cm đi qua nhà bị hại Vũ Quang Đ để giải quyết mâu thuẫn. Tại đây T và Đ lại cãi nhau, bị Đ chửi nên T cầm dao xông vào chém theo hướng từ trên xuống trúng vào trán bên trái của Đ làm Đ té ngã. Tiếp đến, T cầm dao xông về phía Đ tiếp tục chém, Đ đưa tay trái ra đỡ thì trúng đồng hồ Đ đang đeo rồi Đ vùng dậy bỏ chạy, còn T được mọi người can ngăn. Sau đó, Đ được gia đình đưa đi cấp cứu. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 497/KLTTCT-TTPBYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết

luận thương tích của Vũ Quang Đ tỷ lệ 15%. Như vậy, với hành vi nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về mức hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã xử: bị cáo Phan Văn T 01 năm 06 tháng tù là không nặng. Mức hình phạt như trên mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, tất cả các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo đúng qui định. Việc bị cáo xin giảm án treo là không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp thêm xác nhận đang nuôi hai con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị hại và bị cáo đều ở gần nhà nhau, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhằm hàn gắn tình làng, nghĩa xóm giữa hai gia đình bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử nghĩ nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để tạo cơ hội cho bị cáo được sớm hòa nhập lại cộng đồng. Vì vậy bản án sơ thẩm được sửa nhưng không có lỗi của cấp sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm

[6] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ : Điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T về việc xin được hưởng án treo. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T về việc giảm nhẹ hình phạt. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận .

2. Căn cứ : vào điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt: bị cáo Phan Văn T 12 (*mười hai*) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29/3/2024).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BT;
- TAND, VKSND, CA, THADS huyện TL;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh BT;
- UBND địa phương nơi bc cư trú;
- PV06, PC02- CA tỉnh BT
- Cổng TTĐT TANDTC .
- Lưu hồ sơ, tổ HCTP, Tòa HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký
Nguyễn Lê Phương